

giam đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh HD; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nghiêm Công Cường - Văn phòng luật sư Bảo Chánh thuộc Đoàn luật sư tỉnh HD; có mặt.

Bị hại: Ông Bùi Văn H1 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Cụ Bùi Văn Đ, sinh năm 1937;
2. Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1961;
3. Anh Bùi Tiến D, sinh năm 1982;
4. Chị Bùi Thị H2, sinh năm 1985;
5. Anh Bùi Văn H3, sinh năm 1987;

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Bùi Tiến D, sinh năm 1982;

Đều có địa chỉ: Khu dân cư TĐ, phường CH, thành phố CL, tỉnh HD.

Người đại diện hợp pháp của bị hại và một số người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án hình sự sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 16/12/1995, cụ Nguyễn Thị T1, sinh năm 1930, trú tại khu MS, phường TH, thành phố CL, tỉnh HD (hiện nay đã chết) ra chợ SĐ thuộc thị trấn SĐ, huyện CL (nay là phường SĐ, thành phố CL), tỉnh HD mua của bà Hoàng Thị V2 01 kg thịt sỏ lợn với giá 10.000 đồng. Quá trình mua bán đã xảy ra tranh cãi trong việc thanh toán tiền, khi bà T2 đang đi về thì chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1975 (là con dâu bà V2) đuổi theo đòi tiền thì bà T2 trả cho chị N 10.000 đồng.

Khi về nhà, bà T2 kể sự việc cho gia đình biết. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, bà T2 đi cùng với Tạ Văn H4 sinh năm 1970, Nguyễn Đình T3 sinh năm 1968 và Tạ Văn S (con trai bà T2), Nguyễn Đình H5 sinh năm 1974 đều trú tại xã TH (nay là phường TH, thành phố CL) đến chợ SĐ vào khu vực bán bán thịt lợn của bà V2. Tại đây, giữa bà T2 và bà V2 tiếp tục tranh cãi về việc thanh toán tiền thịt lợn, T3 tát vào mặt bà V2, S đâm vào mặt bà V2, Hà lấy tay hất bàn thịt của bà V2. Thấy bà V2 bị nhóm của S đánh nên ông Bùi Văn H1, sinh năm 1958, trú tại thôn TĐ, xã CH (nay là khu dân cư TĐ, phường CH, thành phố CL) đang bán thịt lợn ở bàn đối diện chạy sang can ngăn nói “chúng mày làm gì thế”, T3 nói “chúng nó làm ăn nhố nhăng”, S tiếp tục túm áo bà V2 thì bà V2 lùi lại, H4 cầm dao bầu để trên bàn thịt lợn của bà V2 dọa “tao không giết chúng mày đâu, tao tát cho chúng mày mấy cái”. Sau đó H4 vút dao tại quầy thịt còn S tiếp tục kéo bà V2. Thấy thế ông H1 vào can ngăn kéo S ra, thì S

quay lại đâm ông H1, H4 và H5 cũng xông vào đánh ông H1 làm ông H1 ngã ra. Lúc này S liền chạy sang bàn bán thịt lợn của bà Nguyễn Thị T2 (đối diện bàn bán thịt của bà Vụ) lấy 01 con dao bầu mũi dao nhọn dùng để thái thịt có chiều dài khoảng 39 cm chạy đến vị trí ông H1 đang ở tư thế ngồi dưới nền đất, S cầm dao bằng tay trái đâm một nhát theo chiều từ trên xuống trúng vào vùng cổ bên trái ông H1, làm ông H1 chết do vết thương đứt động mạch cảnh gốc trái. Sau khi đâm ông H1, S cầm dao bỏ chạy ra khu vực cổng chợ vứt con dao xuống ruộng rồi bỏ trốn vào tỉnh TN sinh sống đến ngày 17/9/2022, S bị bắt truy nã.

Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 12 giờ ngày 16/12/1995 tại chợ SĐ của Công an huyện CL, thể hiện:

Tại cổng số 4 theo hướng Bắc của chợ SĐ từ hướng Quốc lộ 18 đi vào có một đường đi thông sang cửa Đông. Ở hướng Bắc đi vào bên tay phải nhìn về hướng Tây là các quầy hàng bán trong nhà. Từ cổng hướng Bắc đi vào được 15m ở tay trái bên hướng Nam cách mép đường bê tông 2m cách nơi đặt nạn nhân 50cm có một vũng máu có KT 1mx1m, ở trên vũng máu có một chiếc dép tông màu vàng. Từ mép đường bê tông vào được 1,5m nạn nhân được đặt trên một chiếc chõng gỗ đầu quay theo hướng Bắc, chiếc chõng có KT 1,5mx80cm, qua khám nghiệm được biết nạn nhân là Bùi Văn H1, chỗ ở TĐ, Cộng Hoà, CL. Mở rộng hiện trường ở gần khu cổng chợ về hướng Đông thu giữ được 01 con dao nhọn ở trên mảnh ruộng, con dao có đặc điểm mũi nhọn chuôi gỗ, thân dao có kích thước 28cm, tính cả chuôi là 39cm, bề rộng nơi rộng nhất có kích thước 7,4cm (phần lưỡi dao màu sáng, phần trên màu tối).

Biên bản khám nghiệm hồi 16 giờ 15 phút ngày 16/12/1995 tại chợ SĐ của Phòng CSĐT Công an tỉnh HH, thể hiện:

Hiện trường bị xáo trộn hoàn toàn, xác nạn nhân chuyển ra vị trí khác. Nơi xảy ra sự việc tại khu vực bán thịt nằm trong chợ SĐ. Cách khoảng 25m về phía Tây Bắc là cổng chợ lối ra đường 18. Lối đi khu bán thịt rộng 3,2m. Dọc theo hướng từ Nam sang Đông Bắc là bàn bán thịt của chị T4, anh H1. Đối diện qua đường với bàn bán hàng khô của bà Đ1 là bàn bán thịt của chị V2. Xem xét khu vực này thấy tại mặt đường tiếp giáp lối đi chính trong chợ có vệt cát lẫn máu KT 3x1,2m chệch theo hướng từ Nam sang Bắc tới chân bàn bán thịt của chị V2. Phần tử thi: Được xác định là Nguyễn Văn H1 sinh năm 1958 ở TĐ, Cộng Hoà, CL, tử thi quần áo đã được thay mới trước khi khám nghiệm, cởi bỏ quần áo thấy, tử thi cao 1,67m, đang ở giai đoạn cứng xác. Da vùng gò má phải dưới sau đuôi mắt phải 2,5cm có vết xây sát da nông 0.5x1cm. Mặt trước ngoài cổ trái có vết thương rách da dài 9cm, độ mở rộng nhất 2,7cm. Mép vết thương cách góc xương hàm trái 1,5cm, bờ mép vết thương gọn. Vết thương gây mê một phần bờ trên sụn giáp trái. Đứt toàn bộ bó mạch cảnh gốc bên trái. Vết thương làm đứt khí quản, thực quản. Để lộ đốt sống cổ 3, 4. Mê 01 phần mồm ngang đốt sống cổ 4 bên trái. Trục vết thương rách ra có hướng từ trên xuống

dưới. Da mặt sau cẳng tay phải, dưới khớp khuỷu 3cm có vết xây sát da nông 1x1,5cm. Mặt trước cẳng chân phải, dưới khớp gối 8cm có vết xây sát da nông 1,5x0,4cm.

Thông báo kết quả giám định số 164 ngày 04/01/1996 của Tổ chức giám định pháp y HH thể hiện kết quả giám định đối với ông Bùi Văn H1, 38 tuổi chết ngày 16/12/1995: Nguyên nhân chết: Choáng mất máu do vết thương đứt động mạch cảnh gốc trái. Thể loại chết: Không tự nhiên.

Thông báo kết quả giám định số 38/C21(P6) ngày 15/01/1996 của Viện khoa học hình sự, Tổng cục II, Bộ Nội vụ (nay là Bộ công an) xác định con dao bầu mũi nhọn, chuôi gỗ gửi giám định có dính máu người ở mũi dao, vì lượng dấu vết ít không xác định được nhóm máu. Hoàn lại mẫu vật gửi giám định: 01 con dao.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKSHD-P2 ngày 05/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HD truy tố bị cáo Tạ Văn S tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh HD đã quyết định:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Tạ Văn S phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Tạ Văn S 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/9/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/3/2023, bị cáo Tạ Văn S có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm hình phạt.

Ngày 24/3/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HD có Quyết định kháng nghị số 02/QĐKN-VKS-P2 kháng nghị một phần bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm tăng hình phạt đối với bị cáo, xét xử bị cáo Tạ Văn S tù chung thân.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Tạ Văn S giữ nguyên nội dung kháng cáo, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và đã tác động gia đình bồi thường một phần cho gia đình người bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm

giải quyết vụ án: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HD, xử phạt bị cáo Tạ Văn S tù chung thân.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tác động gia đình bồi thường một phần cho gia đình người bị hại, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng; ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và luật sư; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Tạ Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, thông báo kết quả giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/12/1995, tại chợ SĐ thuộc thị trấn SĐ, huyện CL, tỉnh HH (nay là phường SĐ, thành phố CL, tỉnh HD), trong lúc tham gia can ngăn nhóm Tạ Văn S tranh cãi và đánh bà Hoàng Thị V2 do mâu thuẫn trong việc bán hàng giữa cụ Nguyễn Thị T1(mẹ đẻ của S) và bà V2, ông Bùi Văn H1 bị ngã xuống và đang ở tư thế ngồi dưới đất. Cùng lúc đó Tạ Văn S đã sử dụng 01 con dao dạng dao bầu sắc nhọn có chiều dài khoảng 39cm đâm 01 (một) nhát trúng vào vùng cổ trái của ông H1 gây đứt toàn bộ bó mạch cảnh gốc bên trái, đứt khí quản, thực quản làm ông H1 chết tại hiện trường do choáng mất máu (vết thương đứt động mạch cảnh gốc trái). Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, Bộ luật Hình sự năm 1985 có hiệu lực, do quy định về tội “Giết người” theo Bộ luật Hình sự năm 2015 không nặng hơn Bộ luật Hình sự năm 1985. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Tạ Văn S về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp tước đoạt tính mạng của ông H1. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, bị cáo nhận thức được hành vi dùng dao sắc nhọn đâm vào vùng cổ trái của bị hại có thể dẫn đến bị hại tử vong nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo S và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HD:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã từng bị xét xử về tội “Cướp tài sản của công dân”, chưa được xóa án tích lại phạm tội do lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng là “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thành khẩn

khai báo; bị cáo có bố để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; từ đó đã xử phạt bị cáo 20 năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng đủ thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo; bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện việc bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho gia đình người bị hại, thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HD.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Tạ Văn S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tạ Văn S; không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HD; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 14/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh HD.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 48 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tạ Văn S 20 (Hai mươi) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/9/2022.

2. Ghi nhận bị cáo đã nộp số tiền bồi thường 20.000.000 đồng cho bị hại theo Biên lai số 0001744 ngày 11/9/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh HD.

3. Án phí: Bị cáo Tạ Văn S phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tất Nam

Nguyễn Thế Lệ

Lê Thị Thúy Bình

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh HD;
- VKSND tỉnh HD;
- TTG CA tỉnh HD;
- Cục THADS tỉnh HD;
- Bị cáo (qua trại TG);
- Lưu HS, Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Bình